

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 357. 463. 468 Bộ luật dân sự,.

Căn cứ khoản 1 khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6 Điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08/5/2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2025/TLST- DS ngày 19/11/2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 08/5/2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Thanh H; Sinh ngày: 02/09/1954; Số căn cước công dân: 042054000698; Ngày cấp: 15/09/2023; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi cư trú: Số nhà C, ngõ B, đường L, tổ dân phố I, phường T, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn:* Ông Lê Hữu C, Sinh ngày: 01/04/1980; Số căn cước công dân: 042080001183; Ngày cấp: 31/03/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường V, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Đặng Thị T; Sinh ngày: 01/04/1990; Số căn cước công dân: 042190020974; Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường V, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Ngày 10/8/2015 Ông Lê Hữu C có vay của ông Lê Thanh H số tiền 200.000.000đ, ông Lê Hữu C đã 03 lần trả cho ông Lê Thanh H tổng số tiền 26.000.000đ. Số tiền còn lại ông Lê Hữu C còn nợ ông Lê Thanh H là 174.000.000đ. Nay Nguyên đơn ông Lê Thanh H và bị đơn ông Lê Hữu C thống nhất: ông Lê Hữu C phải trả cho ông Lê Thanh H số tiền gốc 174.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi bốn triệu đồng)

Kể từ ngày quyết định thoả thuận của Toà án có hiệu lực pháp luật, nếu ông [Lê Hữu C](#) không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền trên cho ông [Lê Thanh H](#) thì ông [Lê Hữu C](#) còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với số tiền chậm trả cho đến khi thi hành án xong.

2.2. Về án phí: Bị đơn ông [Lê Hữu C](#) phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 2.175.000 đồng (Hai triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng). Nguyên đơn ông [Lê Thanh H](#) là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm 2.175.000 đồng (Hai triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 2- Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Đương sự;
- Lưu HS, VT.

Trần Quang Dũng